

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HNGĐ -ST
Ngày: 14/3/2025
(V/v Tranh chấp ly hôn)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hùng và ông Nguyễn Ngọc Anh

Hào

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 614/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Cây Thẽ, xã Định Thành, huyện Đông Hai, tỉnh Bạc Liêu

2/. *Bị đơn:* Chị Võ Thị D, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Cây Thẽ, xã Định Thành, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh L có đơn xét xử vắng mặt, chị D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19/12/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, anh Nguyễn Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Võ Thị D chung sống với nhau vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Th và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn: Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống, khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hiện nay vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2024 cho đến nay, không quan tâm nhau cũng không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay anh xác định không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu ly hôn với chị Võ Thị D.

Về con chung: Anh L xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Huỳnh M, sinh ngày 23/12/2006 và Nguyễn Huỳnh C, sinh ngày 05/8/2012. Hiện nay cháu M đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên không đặt ra xem xét giải quyết, còn cháu Ch đang sống với anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con. Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Anh L xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Anh L xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Anh L và chị D kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong thời gian chung sống anh chị bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống không còn hạnh phúc, anh L xác định không thể tiếp tục chung sống với chị D nên yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh L được ly hôn với chị D là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh L xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Huỳnh M, sinh ngày 23/12/2006 và Nguyễn Huỳnh C, sinh ngày 05/8/2012. Hiện nay cháu M đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên không đặt ra xem xét giải quyết, còn cháu Ch đang sống với anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Anh L xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh L xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình anh L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn L có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với chị Võ Thị D. Chị D có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Anh L có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Chị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Anh L và chị D chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân UBND xã Định Th cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét tình trạng hôn nhân giữa anh L và chị D có nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống hiện cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Anh L xác định vợ chồng đã sống ly một thời gian dài, không quan

tâm nhau cũng không tìm được biện pháp hàn gắn. Như vậy mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh L đối với chị D là hoàn toàn phù hợp.

Về con chung: Anh L xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Huỳnh M, sinh ngày 23/12/2006 và Nguyễn Huỳnh C, sinh ngày 05/8/2012. Hiện nay cháu M đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên không đặt ra xem xét giải quyết, còn cháu Ch đang sống với anh L. Khi ly hôn anh L yêu cầu được nuôi con, cháu Châu cũng có nguyện vọng được sống với anh L nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về cấp dưỡng: Anh L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Anh L xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh L xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L. Xử cho anh Nguyễn Văn L được ly hôn với chị Võ Thị D.

2/. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh C, sinh ngày 05/8/2012 cho anh Nguyễn Văn L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

Chị Võ Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm non con chung mà không ai được quyền cản trở.

3/. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

4/. Về nợ chung: Không có

5/. Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010884 ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho anh Nguyễn Văn L và chị Võ Thị D được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- UBND xã Định Th;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

